

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN T
TỈNH BẮC GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 85/2021/HSST
Ngày 16/12/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN T, TỈNH BẮC GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Tư Duy

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Giáp Hồng Thanh;

Ông Nguyễn Văn Kiểm.

- Thư ký phiên tòa: Bà Vi Thị Lan Phương - Thư ký Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Bắc Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Bộ - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 12 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Bắc Giang xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 96/2021/TLST-HS ngày 29 tháng 11 năm 2021, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 132/2021/QĐXXST-HS ngày 02/12/2021, đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Lương Thiện Tr - sinh năm 1991;

Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam;

Nơi cư trú: Thôn Đ, xã Đ, huyện T, tỉnh Bắc Giang;

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Tự do; Chức vụ: Không; Trình độ học vấn: 9/12; Họ và tên cha: Không xác định; Họ và tên mẹ: Lương Thị K - sinh năm 1964, trú tại thôn Đ, xã Đ, huyện T, tỉnh Bắc Giang; Vợ, con: Chưa có; Bị cáo là con duy nhất trong gia đình; Tiền án, tiền sự: Chưa; Bị cáo bị bắt quả tang, bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 23/6/2021, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Giang. (có mặt tại phiên tòa).

2. Họ và tên: Ứng Văn Kh - sinh năm 1990;

Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam;

Nơi cư trú: thôn Q, xã Đ, huyện T, tỉnh Bắc Giang;

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Tự do; Chức vụ: Không; Trình độ học vấn: 9/12; Họ và tên cha: Ứng Văn Ng, sinh năm 1968; Họ và tên mẹ: Lê Thị M, sinh năm 1970, đều trú tại thôn Q, xã Đ, huyện T, tỉnh Bắc Giang; Vợ, con: Chưa có; Gia đình bị cáo có 02 anh em, bị cáo là con thứ nhất; Tiền án, tiền sự: Chưa; Bị cáo bị bắt quả tang, bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 23/6/2021, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Giang. (có mặt

tại phiên tòa).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Anh Lý Đình Th, sinh năm 1991 (có mặt).

Nơi cư trú: thôn Đ, xã Đ, huyện T, tỉnh Bắc Giang;

- Anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1996 (có mặt).

Nơi cư trú: thôn T, xã L, huyện T, tỉnh Bắc Giang;

- Anh Nguyễn Đức M, sinh năm 1994 (vắng mặt).

Nơi cư trú: thôn N, xã D, huyện Ph, tỉnh Thái Nguyên;

- Anh Đỗ Minh T, sinh năm 1997 (có mặt).

Nơi cư trú: thôn Q, xã Đ, huyện T, tỉnh Bắc Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ 30 phút ngày 23/6/2021, Lương Thiện Tr, sinh năm 1991, trú tại thôn Đ, xã Đ, huyện T, tỉnh Bắc Giang, đang ở nhà thì có Ứng Văn Kh, sinh năm 1990, trú tại thôn Q, xã Đ, huyện T, tỉnh Bắc Giang đến chơi (Kh là bạn của Tr). Quá trình ngồi chơi tại nhà Tr, Tr có nói với Kh “Anh em làm tý đồ về ngồi” (ý là Tr và Kh cùng nhau đi mua ma túy về để sử dụng, tiền mua ma túy mỗi người góp một nửa, nếu chưa có ngay thì đưa tiền sau) hiểu ý Tr nói nên Kh đồng ý. Tr lấy điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu xám lắp sim số 0982.794.124 gọi vào số điện thoại 0971.130.881 cho Nguyễn Đức M, sinh năm 1994, trú tại thôn N, xã D, huyện Ph, tỉnh Thái Nguyên hỏi mua 800.000 đồng tiền ma túy đá ngựa thì M đồng ý và hẹn Tr đến khu vực bãi cây ở núi Đ, xã Ph, huyện T để giao ma túy. (Khi hỏi mua 800.000 đồng tiền ma túy thì Tr và Kh đều hiểu là mỗi người góp một nửa tiền, Kh sẽ trả cho Tr số tiền 400.000 đồng để cùng mua ma túy, nếu chưa có tiền ngay thì đưa sau hoặc lần sau mua Kh sẽ trả tiền). Khi Tr điện thoại xong, thì Kh biết Tr đã thỏa thuận xong việc đi mua ma túy về để cả 02 cùng sử dụng nên Kh dùng xe mô tô Exciter biển kiểm soát 98H1- 307.58 của Kh chở Tr đi đến chỗ hẹn để lấy ma túy. Trên đường đi Tr dùng ứng dụng Smart Banking chuyển khoản số tiền 900.000 đồng đến tài khoản của M mang tên “NGUYEN DUC M” (trong đó có 800.000 đồng tiền mua ma túy và 100.000 đồng tiền Tr trả nợ M). Khi đến khu vực núi Đ, xã Ph, huyện T, Kh dừng lại, Tr đi bộ vào khu vực bãi cây gặp M thì M chỉ chỗ cho Tr ra phía hòn gạch lấy ma túy rồi M bỏ đi. Tr đến chỗ M chỉ thì thấy có một gói nhỏ, bên ngoài quấn băng dính màu đen nên cầm lấy rồi quay ra chỗ Kh đợi. Kh biết là Tr đã lấy được ma túy nên Kh chở Tr về nhà. Về đến nhà Tr, Tr và Kh đi vào trong phòng ngủ của Tr, sau đó Tr lấy gói ma túy vừa mua được và kiểm tra thì thấy gói nhỏ bên ngoài quấn băng dính màu đen, bên trong có gói giấy màu trắng, bên trong gói giấy có 01 (một) túi nilon màu trắng, một đầu có rãnh khóa nhựa, bên trong đựng 02 (hai) viên ma túy màu hồng phấn và ma túy đá. Tr vứt

băng dính và gói bọc bên ngoài đi rồi đổ số ma túy từ túi ni lon sang hết 01 (một) lọ nhựa màu trắng có sẵn ở nhà Tr từ trước rồi dùng phần đáy bật lửa dầm vụn ma túy lẫn vào nhau. Sau đó, Tr lấy ra một ít và sử dụng cùng với Kh. Khi đang sử dụng thì có Lý Đình Th, sinh năm 1991, trú tại thôn Độ, xã Đ, huyện T, tỉnh Bắc Giang là bạn của Tr đến chơi và vào ngồi sử dụng ma túy của Kh và Tr. Khoảng 15 phút sau có Nguyễn Văn H, sinh năm 1996, trú tại thôn T, xã L, huyện T, tỉnh Bắc Giang đến và cùng vào trong phòng sử dụng ma túy của Kh và Tr cùng với Kh, Tr và Th. Tiếp đó, anh Lý Đình H1, sinh năm 1998, trú tại thôn Đ, xã Đ, huyện T, tỉnh Bắc Giang đến lấy tiền công đi làm cùng Tr và vào trong phòng ngồi chơi, nhưng anh H1 không sử dụng ma túy. Khi Tr, Kh, Th và H đang sử dụng ma túy thì bị lực lượng Công an huyện T, tỉnh Bắc Giang phối hợp với Công an xã Đ, huyện T ập vào bắt quả tang các đối tượng có hành tàng trữ, sử dụng trái phép chất ma túy. Vật chứng thu giữ khi bắt quả tang bao gồm:

- Thu giữ trên giường trong phòng ngủ của Lương Thiện Tr 01 (một) mảnh giấy bạc một mặt mặt bảm dính chất màu đen nghi là ma túy; 01 (một) lọ nhựa màu trắng có nắp bên trong đựng chất tinh thể màu trắng hồng nghi là ma túy tổng hợp.

- Thu giữ trong rổ nhựa để trên mặt bàn trong phòng ngủ của Lương Thiện Tr có 01 (một) túi nilon màu trắng, một đầu có rãnh khóa nhựa, bên trong bảm dính chất tinh thể nghi là ma túy.

Vật chứng thu giữ trên giường và trong rổ nhựa được niêm phong trong phong bì thư ký hiệu “QT”.

- Lương Thiện Tr tự nguyện giao nộp 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu xám đã qua sử dụng, lắp sim số: 0982.794.124; số IMEI: 352025078747061.

- Ứng Văn Kh tự nguyện giao nộp 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA Exciter đã qua sử dụng, biển kiểm soát 98H1-307.58

- Thu giữ trên giường trong phòng ngủ của Lương Thiện Tr:

- + 01 chiếc bật lửa màu vàng, có chữ “Hoa Việt”

- + 01 chai nhựa màu trắng, nắp màu đen, bên ngoài quấn băng dính đen, đỏ, nắp và thân chai được gắn ống nhựa, đáy chai gắn 01 đĩa sứ hình tròn màu trắng và tấm nhựa.

Cùng ngày 23/6/2021, Cơ quan cảnh sát điều tra huyện T ra lệnh khám xét khẩn cấp nơi ở của Lương Thiện Tr nhưng không thu giữ được gì liên quan đến hành vi phạm tội.

Căn cứ lời khai của Lương Thiện Tr cùng ngày 23/6/2021, Cơ quan cảnh sát điều tra huyện T ra lệnh khám xét khẩn cấp đối với nơi ở của Nguyễn Đức M, kết quả khám xét không thu giữ được gì liên quan đến ma túy.

Ngày 23/6/2021, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện T trưng cầu Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang giám định mẫu vật được niêm phong trong

phong bì có ký hiệu “QT”. Tại Kết luận giám định số 1034/KL-KTHS ngày 25/6/2021 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Bắc Giang kết luận:

* Trong phong bì ký hiệu “QT” đã được niêm phong gửi giám định:

- Chất tinh thể màu trắng hồng (đựng trong 01 (một) lọ nhựa màu trắng có nắp) là ma túy, có khối lượng 1,018 gam, loại Methamphetamine.

- Chất màu đen bám dính trên 01 (một) mảnh giấy bạc là ma túy, loại Methamphetamine, không xác định được chất lượng mẫu.

- Chất tinh thể bám dính trên 01 (một) túi ni lon màu trắng, một đầu có rãnh khóa nhựa là ma túy, có khối lượng 0,007 gam, loại Methamphetamine.

Tại Bản cáo trạng số 89/CT-VKS ngày 26 tháng 11 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện T, tỉnh Bắc Giang đã truy tố các bị cáo Lương Thiện Tr, Ứng Văn Kh về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 điều 249 Bộ luật Hình sự và tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 điều 255 Bộ luật Hình sự.

Qua trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Bị cáo Kh thừa nhận sau khi bị cáo Tr khởi xướng việc mua ma túy về sử dụng thì bị cáo nhất Tr, số tiền để mua ma túy thì các bị cáo cùng chịu. Sau đó bị cáo đã chở Tr đi mua ma túy.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo thừa nhận hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” của mình, lời thừa nhận của các bị cáo phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Do đó, Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo Lương Thiện Tr, Ứng Văn Kh về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 điều 249 Bộ luật Hình sự và tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 điều 255 Bộ luật Hình sự.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1, khoản 5 Điều 249; điểm b khoản 2 Điều 255; Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 55; Điều 58 Bộ luật Hình sự đối với Lương Thiện Tr.

- Xử phạt bị cáo Lương Thiện Tr từ 01 năm 08 tháng đến 02 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, từ 07 năm đến 07 năm 06 tháng tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”, tổng hợp hình phạt của hai tội từ 08 năm 08 tháng đến 09 năm 06 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 23/6/2021. Phạt bổ sung bằng tiền 5.000.000 đồng (Năm triệu đồng) nộp ngân sách nhà nước.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm b khoản 2 Điều 255; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 55; Điều 58 Bộ luật Hình sự đối với Ứng Văn Kh.

- Xử phạt bị cáo Ứng Văn Kh từ 01 năm 06 tháng đến 01 năm 08 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, từ 07 năm đến 07 năm 06 tháng tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”, tổng hợp hình phạt của hai tội từ 08 năm 06

tháng đến 09 năm 02 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 23/6/2021. Miễn phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo.

Ngoài ra còn đề nghị xử lý về vật chứng, án phí.

Tại phiên tòa, các bị cáo Lương Thiện Tr, Ứng Văn Kh tự bào chữa: các bị cáo nhất Tr với bản cáo trạng và luận tội của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T, tỉnh Bắc Giang, truy tố các bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”. Các bị cáo đề nghị HĐXX xem xét cho các bị cáo được hưởng sự khoan hồng của pháp luật, cho các bị cáo hưởng mức án thấp nhất để cải tạo và sớm trở về gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện T, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tố tụng: Tại phiên tòa, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt nhưng đã có lời khai trong hồ sơ vụ án, sự vắng mặt của họ không ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[3] Về tội danh, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa lời khai của các bị cáo phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng và phù hợp với các chứng cứ khác có trong vụ án, có đủ căn cứ xác định:

Hồi 11 giờ 30 phút ngày 23/6/2021, tại nhà ở của Lương Thiện Tr, sinh năm 1991 trú tại thôn Đ, xã Đ, huyện T, tỉnh Bắc Giang; Công an xã Đ, huyện T phối hợp với Công an huyện T, tỉnh Bắc Giang bắt quả tang Lương Thiện Tr, sinh năm 1991 trú tại thôn Đ, xã Đ, huyện T, tỉnh Bắc Giang và Ứng Văn Kh, sinh năm 1990 trú tại thôn Q, xã Đ, huyện T, tỉnh Bắc Giang có hành vi tàng trữ 1,025 gam ma túy Methamphetamine nhằm mục đích sử dụng cho bản thân. Ngoài ra, Lương Thiện Tr và Ứng Văn Kh còn có hành vi cung cấp ma túy, bị cáo Tr cung cấp dụng cụ cho Lý Đình Th, sinh năm 1991, trú tại thôn Độ, xã Đ, huyện T, tỉnh Bắc Giang và Nguyễn Văn H, sinh năm 1996, trú tại thôn T, xã L, huyện T, tỉnh Bắc Giang sử dụng trái phép chất ma túy tại nhà ở của Tr. Khi thực hiện hành vi phạm tội, các bị cáo đã đủ tuổi, đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, các bị cáo thực hiện hành vi với lỗi cố ý. Do đó, Viện kiểm sát truy tố các bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 điều 249 Bộ luật Hình sự và tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma

túy” theo điểm b khoản 2 điều 255 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội cần được chấp nhận. Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, một mặt đã vi phạm chính sách độc quyền quản lý về các loại dược phẩm có tính chất gây nghiện của Nhà nước, mặt khác từ hành vi này của tội phạm, đã dẫn đến làm xói mòn đạo đức xã hội, phẩm chất và nhân cách của con người và là nguyên nhân làm phát sinh các loại tội phạm khác trong đời sống, gia đình và xã hội. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy cần phải có hình phạt nghiêm khắc đối với các bị cáo để giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4] Xét về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong giai đoạn điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do đó, cần cho các bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo Tr có tham gia quân đội và có ông, bà ngoại được tặng thưởng huân chương kháng chiến. Do đó, cần cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5]. Xét về tính chất hành vi phạm tội của các bị cáo, Hội đồng xét xử thấy: Trong quá trình thực hiện hành vi phạm tội các bị cáo không có sự câu kết chặt chẽ, không chủ động phân công nhiệm vụ rõ ràng nên không thuộc trường hợp phạm tội có tổ chức mà chỉ là đồng phạm giản đơn, do vậy cần áp dụng Điều 58 Bộ luật hình sự đối với các bị cáo.

Xét về vai trò của các bị cáo thì thấy:

Đối với tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, bị cáo Tr là người khởi xướng và trực tiếp đi mua ma túy, bị cáo Kh tiếp nhận ý chí của Tr và trực tiếp chở Tr đi mua ma túy. Đối với tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” bị cáo Tr đã dùng địa điểm và chuẩn bị công cụ để cho các đối tượng khác sử dụng ma túy. Do đó, vai trò của bị cáo Tr cao hơn bị cáo Kh. Từ những phân tích trên thì thấy Viện kiểm sát đề nghị mức hình phạt cho từng bị cáo là chưa tương xứng với vai trò của từng bị cáo.

Từ các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của các bị cáo thì thấy, các bị cáo liên tiếp phạm tội, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Do đó, cần xử phạt nghiêm đối với các bị cáo, nhưng các bị cáo đều phạm tội lần đầu, có nhiều tình tiết giảm nhẹ nên cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt đối với các bị cáo.

Bị cáo Tr có tài sản, thu nhập nên cần phạt bổ sung bằng tiền để nộp ngân sách nhà nước. Bị cáo Kh thuộc diện hộ cận nghèo nên cần miễn phạt bổ sung cho bị cáo.

Do các bị cáo đang bị tạm giam nên HĐXX quyết định tạm giam bị cáo theo quy định tại Điều 329 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[6] Đối với Nguyễn Đức M không thừa nhận việc bán ma túy cho Tr như Tr đã khai. M thừa nhận ngày 23/6/2021, Tr có chuyển khoản số tiền 900.000 đồng cho M nhưng đó là số tiền Tr vay M từ trước, không liên quan đến việc mua bán ma túy. Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã xác minh hiện M vắng mặt tại địa phương nên Cơ quan điều tra không tiến hành đối chất giữa Tr và M được để làm rõ mâu thuẫn. Do vậy, Cơ quan điều tra Công an huyện T đã tách tài liệu liên quan đến Nguyễn Đức M ra khỏi hồ sơ vụ án để tiếp tục xác minh, khi nào có căn cứ sẽ xử lý theo quy định của pháp luật, là phù hợp.

Đối với Lương Thiện Tr, Ứng Văn Kh, Nguyễn Văn H và Lý Đình Th có hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy” tại nhà của Lương Thiện Tr vào ngày 23/6/2021 là hành vi vi phạm hành chính nên ngày 19/11/2021, Công an huyện T đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính, phạt Tr, Kh, H, Th mỗi người 750.000 đồng.

Đối với Lý Đình H1 có mặt tại nhà Lương Thiện Tr vào ngày 23/6/2021 nhưng H1 không sử dụng trái phép chất ma túy và không tham gia mua bán, tàng trữ trái phép chất ma túy cho nên Lý Đình H1 không vi phạm pháp luật.

[7] Về vật chứng: Đối với chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu xám đã qua sử dụng, lắp sim số 0982 794 124, có số IMEI: 352025078747061 thu giữ khi bắt quả tang là tài sản của Lương Thiện Tr, Tr đã dùng điện thoại này để liên lạc trao đổi mua bán ma túy. Do đó, cần tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

Đối với 01 chiếc bật lửa màu vàng, có chữ “Hoa Việt” và 01 chai nhựa màu trắng, nắp màu đen, bên ngoài quấn băng dính đen, đỏ, nắp và thân chai được gắn ống nhựa, đáy chai gắn 01 đĩa sứ hình tròn màu trắng và tám nhựa là dụng cụ Tr chuẩn bị để Tr và các đối tượng khác sử dụng ma túy tại nhà Tr vào ngày 23/6/2021; 01 phong bì ký hiệu “QT”, được niêm phong lại bằng dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang, có chữ ký của giám định viên và đại diện Cơ quan trung cầu giám định, bên trong có mẫu tinh thể màu trắng hồng trong 01 lọ nhựa màu trắng, có nắp là ma túy, có khối lượng 0,867 gam, loại Methamphetamine; 01 mảnh giấy bạc; 01 túi nilon màu trắng, một đầu có rãnh khóa nhựa, là vật không có giá trị sử dụng và cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA Exciter đã qua sử dụng, biển kiểm soát 98H1- 307.58 mà Ứng Văn Kh sử dụng đi mua ma túy. Quá trình điều tra xác định chiếc xe mô tô này là tài sản hợp pháp của anh Đỗ Minh T - sinh năm 1997 (ở cùng địa chỉ với Kh, là cậu họ của Kh). Khi cho Kh mượn xe mô tô, anh Tú không biết Kh sử dụng chiếc xe mô tô này đi mua ma túy nên anh Tú không vi phạm pháp luật. Ngày 29/10/2021, Cơ quan điều tra đã ra Quyết định xử lý vật chứng, trả lại chiếc xe mô tô nói trên cho anh Đỗ Minh T quản lý, sử dụng. Do đó, Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét giải quyết.

[8] Về án phí: Bị cáo Tr phải chịu án phí theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội; Bị cáo Kh thuộc diện hộ cận nghèo nên được miễn án phí dân sự sơ thẩm

theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

[9] Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1, khoản 5 Điều 249; điểm b khoản 2 Điều 255; Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 55; Điều 58 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Lương Thiện Tr.

Xử phạt bị cáo Lương Thiện Tr 02 (hai) năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, 08 (tám) năm tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”, tổng hợp hình phạt của hai tội là 10 (mười) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 23/6/2021. Phạt bổ sung bằng tiền 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng) nộp ngân sách nhà nước.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm b khoản 2 Điều 255; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 55; Điều 58 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Ứng Văn Kh.

Xử phạt bị cáo Ứng Văn Kh 01 (một) năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, 07 (bảy) năm tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”, tổng hợp hình phạt của hai tội là 08 (tám) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 23/6/2021. Miễn phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo.

Về vật chứng: Căn cứ vào khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu nộp ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu xám đã qua sử dụng, lắp sim số 0982.794.124, có số IMEI: 352025078747061.

Tịch thu tiêu hủy 01 chiếc bật lửa màu vàng, có chữ “Hoa Việt” và 01 chai nhựa màu trắng, nắp màu đen, bên ngoài quấn băng dính đen, đỏ, nắp và thân chai được gắn ống nhựa, đáy chai gắn 01 đĩa sứ hình tròn màu trắng và tấm nhựa; 01 phong bì ký hiệu “QT”, được niêm phong lại bằng dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang, có chữ ký của giám định viên và đại diện Cơ quan trung cầu giám định, bên trong có mẫu tinh thể màu trắng hồng trong 01 lọ nhựa màu trắng, có nắp là ma túy, có khối lượng 0,867 gam, loại Methamphetamine; 01 mảnh giấy bạc; 01 túi nilon màu trắng, một đầu có rãnh khóa nhựa.

Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Bị cáo Lương Thiện Tr phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm. Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Ứng Văn Kh.

Về quyền kháng cáo: Căn cứ vào Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự: Các bị cáo có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tổng đạt bản án hoặc niêm yết công khai.

Nơi nhận:

- VKSND, THADS, Công an huyện;
- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- Bị cáo;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Bùi Tư Duy